

KIM THỜI DỊ SỬ - BA LÂU RÒNG NGHỀ ĐẠO TẶC SỰ DUNG HỢP VÀ ĐỐI KHÁNG VỚI PHƯƠNG TÂY TRONG LỐI VIẾT TIỂU THUYẾT TRÌNH THÁM

Dương Thị Hương

Trường THPT Trịnh Hoài Đức (Thuận An, Bình Dương)

TÓM TẮT

Kim thời dị sử - Ba Lâu ròng nghề đạo tặc của *Biển Ngũ Nhy* là cuốn tiểu thuyết trinh thám đầu tiên của Việt Nam chịu ảnh hưởng rất lớn từ lối viết phương Tây. Nhưng khi đọc tác phẩm chúng ta vẫn thấy bàng bạc chất phương Đông trong tư tưởng chủ đề của truyện, cách xây dựng nhân vật, ngôn ngữ... Đây cũng là đặc điểm khá thú vị trong nghệ thuật viết tiểu thuyết ở Nam Bộ cuối thế kỉ XIX đầu thế kỉ XX. Với phương pháp phê bình hậu thực dân chúng ta sẽ tìm được lời giải đáp cho thắc mắc của mình. Bài viết sử dụng phương pháp phê bình hậu thực dân kết hợp với một số các phương pháp khác sẽ đem đến một cách tiếp cận mới trong việc khám phá giá trị của cuốn tiểu thuyết trinh thám đầu tiên của văn học Việt Nam.

Từ khóa: Kim thời dị sử, tiểu thuyết trinh thám, phê bình hậu thực dân

*

1. *Biển Ngũ Nhy* và tác phẩm *Kim thời dị sử - Ba Lâu ròng nghề đạo tặc*

Biển Ngũ Nhy là bút hiệu của Nguyễn Bính (15/8/1886 - 22/7/1973). Ông vừa là bác sĩ, vừa là nhà văn, nhà báo nổi tiếng ở Sài Gòn trong những năm đầu thế kỉ XX. Viết sách chữa bệnh, sáng tác tiểu thuyết, viết du kí, sáng tác thơ, ở lĩnh vực nào Nguyễn Bính cũng tạo được dấu ấn sâu sắc.

Năm 1915, ông có bài viết đăng trên mục *Nhàn đàm* và *Thi phổ* của báo *Nông cổ mín đàm*, mục *Thi phổ* của *Công luận báo*. Qua nhiều bài thơ viết về tình bạn đăng trên *Nông cổ mín đàm* ta thấy được ở vị bác sĩ – nhà văn này tâm hồn giàu tình cảm, luôn quan tâm bạn bè. Ngoài ra ông còn dịch truyện trinh thám nước ngoài với tên *Mật thám truyện* đăng trên *Công luận báo* từ số 51 ngày 19/4/1917 đến số 326 ngày 6/7/1920.

Kinh nghiệm từ việc dịch truyện trinh thám nước ngoài đã giúp ông rất nhiều cho việc sáng tác tiểu thuyết đầu tay của mình. Tiểu thuyết *Kim thời dị sử - Ba Lâu ròng nghề đạo tặc* khởi in trên báo *Công luận* từ năm 1917 đến năm 1920 đã nhận được sự đánh giá cao của văn giới đương thời.

Kim thời dị sử - Ba Lâu ròng nghề đạo tặc là một tiểu thuyết trinh thám, gồm nhiều phần khác nhau, kể về “thành tích” của tướng cướp Trần Minh Lộng (biệt danh Ba Lâu) - chuyên đi cướp của nhà giàu để giúp người nghèo, bênh vực những con người yếu thế và trừng trị những kẻ bất lương. Hành động của Ba Lâu đầy tính nghĩa hiệp nhưng cũng khiến nhà chức trách phải đau đầu. Tác phẩm cũng hé mở thực trạng xã hội đương thời với đầy rẫy tệ nạn, tha hoá đạo đức, luật pháp chỉ bảo vệ kẻ có tiền, có quyền.

2. Sự dung hợp và đối kháng với phương Tây trong lối viết tiểu thuyết trinh thám

2.1. Sự dung hợp phương Tây

Kim thời dị sử - Ba Lâu rông nghề đạo tặc mang dáng dấp phương Tây. Chất phương Tây thể hiện ngay ở nhan đề tác phẩm. Trong các công trình nghiên cứu về tiểu thuyết Nam Bộ cuối thế kỉ XIX đầu thế kỉ XX, *Kim thời dị sử* chỉ là cách định danh thể loại; tên gọi thật sự của tác phẩm là *Ba Lâu rông nghề đạo tặc*. Nhan đề đem đến cho người đọc cảm giác “lạ”. “Lạ ở cái tên “dị sử” rất cổ kính đi với hai chữ “kim thời” rất hiện đại” và “bằng cái tên ấy dường như tác giả muốn “trình chánh” (Phan Khôi) cho người đọc một loại tiểu thuyết mới”. “Lạ” cũng vì tác phẩm viết ra không phải để thực hiện chức năng giáo dục mà để “giải trí, thoả mãn được trí tò mò, óc tưởng tượng” của người đọc. “Lạ” ở cốt truyện được xây dựng “với những tình tiết li kì hấp dẫn, thất mở rất hợp lí, đầy kịch tính”, ở nhân vật chính mang bóng dáng của Arsène Lupin trong tiểu thuyết trinh thám của Maurice Leblanc... Tất cả những cái đó tạo thành “một luồng gió lạ” quét qua làng văn Nam Bộ đem đến những trải nghiệm mới mẻ cho độc giả và ngay lập tức “đã thu hút được đông đảo người đọc và tên tuổi của Biền Ngũ Nhy đã được làng văn Nam Bộ ghi nhận như một hiện tượng đặc biệt”.

Với những thành công nhất định về mặt thể loại, tác phẩm tạo ra một chỗ đứng trong nền văn học dân tộc. “Giá trị của nó trong văn học sử đã được ghi nhận và thành quả của Biền Ngũ Nhy, người đi tiên phong mở đường trong lĩnh vực này đã được một số cây bút sau ông như: Phú Đức, Nam Đình Nguyễn Thế Phương, Sơn Vương... ở Nam Bộ và Thế Lữ, Phạm Cao Củng... ở miền Bắc tiếp nối”.

Với *Kim thời dị sử - Ba Lâu rông nghề đạo tặc*, Biền Ngũ Nhy đã đặt viên gạch đầu tiên để sau này: Bửu Đình, Dương Minh Đạt, Nam Đình Nguyễn Thế Phương, Phú Đức, Sơn Vương trên nền đó xây lên “toà tháp trinh thám” ở Nam Bộ mà trong đó Phú Đức là tác giả sáng chói.

Tiểu thuyết trinh thám Nam Bộ chịu ảnh hưởng kĩ thuật viết phương Tây, được khoác “một bộ cánh hiện đại”. Nhưng dưới lớp “cánh hiện đại” ấy dấu vết truyền thống vẫn đậm nét, có sự chi phối mạnh, đôi khi làm “biến dạng” cả “bộ cánh ngoài”. Tại sao? Chỉ có thể lí giải đúng vấn đề khi ta nhìn tiểu thuyết trinh thám Nam Bộ dưới góc độ phê bình hậu thực dân. Phê bình hậu thực dân có bốn vấn đề trung tâm: cái khác (Otherness), tính nước đôi (Ambivalence), tính lai ghép (Hybridity), và tính đề kháng (Resistance), dùng những vấn đề này soi sáng tác phẩm văn học sẽ khám phá được nhiều điều thú vị về giá trị của tác phẩm văn học. Trong giới hạn của bài viết tôi quan tâm đến tính đề kháng của phê bình hậu thực dân. Nó sẽ là chìa khoá giúp ta giải mã những câu hỏi mà chúng ta đang băn khoăn.

Theo các nhà phê bình hậu thực dân thì một trong những biểu hiện quan trọng nhất của tính chất đề kháng của các dân tộc thuộc địa là sự ra đời của chủ nghĩa quốc gia. Nằm ở trung tâm của chủ nghĩa quốc gia là ý niệm về bản sắc dân tộc. Trong nỗ lực xây dựng bản sắc dân tộc, các dân tộc thuộc địa thường loay hoay giữa sức đề kháng trước áp lực của văn hoá thực dân và những quyến rũ của tính hiện đại vốn gắn liền với nền văn hoá ấy, giữa hiện thực bản xứ và bằng giá trị xem chừng có tính sang cả và phổ quát ở phương Tây. Vì vậy phương Tây trong mắt

thuộc địa là một đế quốc xâm lược, một kẻ tàn bạo cần phải tránh xa, nhưng phương Tây cũng là nơi văn minh, rực rỡ, đầy hấp dẫn. Sự xung đột giữa hai trạng thái tâm lý này, trong đó các nước thuộc địa càng cố gắng thoát khỏi ảnh hưởng của phương Tây càng chứng tỏ sức hấp dẫn văn minh phương Tây. Nam Bộ những năm cuối thế kỷ XIX chìm dưới gót giày xâm lược thực dân Pháp. Pháp gieo rắc đau thương cho người Việt, nhưng Pháp – một nền văn minh hiện đại rực rỡ, đầy quyến rũ khiến ta ngưỡng vọng. Ở nhà văn – những tâm hồn nhạy cảm hơn ai hết, thì “va chạm” càng dữ dội để rồi tuôn trào trên những trang viết.

Nguyễn Thị Thanh Xuân trong công trình nghiên cứu *Chữ quốc ngữ, báo chí công chúng và văn học Nam Bộ đầu thế kỷ XX* nhận định: “Về tâm thế tiếp nhận, Việt Nam có những điểm đặc biệt. Luôn ở trong mặc cảm bị lệ thuộc, bị khống chế: phương Tây, hiện đại đi cùng với thực dân, đế quốc, là kẻ thù và là nguy cơ, ý thức tiếp nhận ảnh hưởng cái hiện đại nơi những trí thức Nho học và trí thức Tây học - hầu hết được đào tạo tại nhà trường thuộc địa – của Việt Nam đôi lúc bị nhòa đi, trong khi đó quán tính thẩm mỹ truyền thống nơi họ, bắt nguồn từ văn hoá Trung Hoa, vẫn thấm nhuần từ vô thức. Có phải xung lực ẩn ngầm chi phối Việt Nam, làm cho người cầm bút Việt Nam luôn có tình trạng ngập ngừng, dừng dằng “bước đi một bước, lâu lâu lại dừng”, thậm chí có lúc lùi lại, đi đường vòng?”.

Biển Ngũ Nhy tiếp thu kỹ thuật viết tiểu thuyết trinh thám phương Tây để xây dựng kết cấu với những nút thắt mở đầy kịch tính, cách dàn dựng câu chuyện li kì, bí ẩn, xây dựng nhân vật tương cướp với tài ăn trộm và hoá trang siêu đẳng. Cách viết hết sức mới mẻ nhưng vẫn không thoát khỏi sự

chi phối của những “xung lực ẩn ngầm” – văn hoá truyền thống phương Đông, trong tư tưởng xuyên suốt tác phẩm: tư tưởng Nho gia, trong cách dùng từ ngữ, cách tả cảnh, tả người. Điều này phần nào hạn chế sự cách tân về mặt thể loại.

Lối viết phương Tây ảnh hưởng đậm nhất lên tiểu thuyết trinh thám Nam Bộ ở kết cấu tác phẩm *Kim thời dị sử*. Biển Ngũ Nhy đã tạo được chuỗi thắt, mở rất hợp lí, bất ngờ, đầy kịch tính suốt từ đầu đến cuối, kích thích người đọc tò mò, hồi hộp theo dõi. Tác phẩm chia thành nhiều phần nhỏ. Ở mỗi phần của tác phẩm, tác giả đều xây dựng một vụ án, trong đó miêu tả khá tỉ mỉ sự đối đầu giữa Ba Lâu – người đi cướp với những kẻ giàu sang bất nhân – kẻ bị cướp, hay là sự đối đầu giữa kẻ cướp và nhà cầm quyền với những tình huống hết sức căng thẳng, mạo hiểm. Tác giả sắp xếp cho nhân vật Thiệt – người bạn thân của Ba Lâu xuất hiện cũng giống như một người bạn thân luôn bên cạnh Sherlock Holmes trong quá trình điều tra trong tiểu thuyết trinh thám của Doyle. Họ đều là những nhân vật hiền lành, tốt bụng nhưng luôn làm vướng chân nhân vật chính. Thiệt trong tác phẩm xưng “tôi”, đồng hành cùng Ba Lâu trong phần *Ăn trộm nhút nhạng*, đến phần *Nợ không trông trả* thì tác giả hoá thân vào nhân vật trong truyện để kể về thành tích ăn trộm của Ba Lâu.

Phần đầu của truyện tập trung kể về vụ Ba Lâu lập mưu cướp hai mươi ngàn đồng bạc của hãng Bi Đen và bị nhà chức trách vây bắt tại nhà riêng, trong đó cảnh vây bắt Ba Lâu được tác giả xây dựng thành công hơn cả tạo được giây phút hồi hộp, căng thẳng. Tác giả tạo một khung cảnh đầy “mùi trinh thám” với một căn nhà kiên cố, hệ thống hầm ngầm trú ẩn được thiết kế hết sức tinh vi, điều khiển bằng bộ phận ẩn

ngâm chỉ có chủ nhân căn nhà mới biết được. Khung cảnh gợi nhớ đến lăng mộ Tần Thủy Hoàng hay mộ của các Pharaon hết sức huyền bí mà rùng rợn đáng sợ. Được sự chỉ điểm của Năm Nhỏ - vợ cũ của Ba Lâu, ông Cò và đội Sành cùng binh lính bất ngờ vây quanh nơi ẩn nấp của Ba Lâu, tưởng có thể dễ dàng bắt được anh ta không ngờ Ba Lâu đảo ngược tình thế, dàn xếp đưa họ vào bẫy mà mình đã chuẩn bị từ trước. Căn nhà được Ba Lâu tưới sẵn đầy xăng, chỉ đợi khi phát đạn của Năm Nhỏ bắn ra nhằm trúng Ba Lâu thì tất cả chìm trong biển lửa. Nhà cầm quyền và binh lính hốt hoảng chạy ra ngoài, Năm Nhỏ không kịp thoát thân phải bỏ mạng, Ba Lâu cũng chết chằng?

Căn nhà cháy dữ dội, Ba Lâu lại bị Năm Nhỏ bắn thương. Cái chết chắc chắn! Sau vụ cháy, chỉ thấy xác Năm Nhỏ, còn Ba Lâu thì không. Nhà chức trách phân vân rồi cũng yên tâm, người đọc lo lắng cho tính mệnh của anh. Có ai ngờ Ba Lâu an toàn ra ngoài qua hệ thống hầm ngầm bí ẩn được điều khiển bởi những thiết bị tự động, thông từ đầu phố sang cuối phố. Câu chuyện mở nút người đọc thử phào nhẹ nhõm, người đọc trải nghiệm những cung bậc cảm xúc khác nhau chỉ trong một đoạn văn: lo lắng – khi lính bao vây căn nhà, sợ hãi – khi lính phá cửa xông vào nhà và được đẩy đến đỉnh điểm khi Năm Nhỏ rút súng bắn Ba Lâu căn nhà chìm trong biển lửa, hả hê – khi Ba Lâu qua mặt nhà cầm quyền một cách tài tình. Phần sau tác giả xây dựng cảnh Ba Lâu lập kế cướp 60.000 đồng bạc của bọn Chà xã tri, dùng mưu trù trừ đội Tiền, đặc biệt là tổ chức cướp 80.000 đồng bạc của hãng Vạn Lợi. Dựa vào tâm lý sợ mất của của bọn chủ hãng Vạn Lợi, Ba Lâu giả danh thành đội Hoà “ngang nhiên” bước vào kho cất bạc của

hãng thậm chí trở thành người canh giữ, bảo vệ cho số bạc đó và thế là anh ta cùng đồng bọn “đường hoàng” lấy số bạc một cách dễ dàng không gặp chút cản trở nào. Đúng như những gì Ba Lâu đã cảnh báo trước với bọn chủ hãng Vạn Lợi, nhất định sẽ lấy được 80 ngàn đồng bạc. Dù vẫn còn hạn chế trong quá trình xây dựng cốt truyện: sự kiện thiếu lô gíc, chi tiết sắp đặt khá lộ liễu.. nhưng trong bước đi thử nghiệm những đóng góp đó cần được ghi nhận.

Nhân vật chính Ba Lâu được xây dựng dựa trên nhân vật Arsène Lupin trong loạt tiểu thuyết của nhà văn Pháp Maurice Leblanc (1864 – 1941) sáng tác vào năm 1907. Hai nhân vật tướng cướp đều là những tên đạo tặc “đáng yêu”, có hành tung xuất quỷ, nhập thần, có phong thái hào hoa và trí “thông minh” hiếm có chuyên vận dụng vào những vụ cướp của nhà giàu bá đạo. Trong truyện của Maurice Leblanc, Lupin là một siêu đạo chích hoá trang rất giỏi, chuyên đi trộm của kẻ giàu có để giúp người nghèo theo cách của riêng mình. Hãn Biền Ngũ Nhy từng say mê tên cướp “đáng yêu” này lắm nên đưa con tinh thần Ba Lâu của ông có rất nhiều điểm tương đồng. Ba Lâu cũng mang trong mình phẩm chất “siêu phàm” của người thám tử trong xã hội phương Tây hiện đại như thoát ẩn thoát hiện, hôm nay gây án ở Sài Gòn thì ngày mai đã ngồi nhậu nhẹt ở Cao Miên”. Còn tài hoá trang của Ba Lâu thì khỏi phải nói, anh ta muốn hoá trang giống ai đều được cả, giống đến mức kẻ thân cận nhất cũng khó nhận ra. Các nhân vật trong truyện đều phục tài hoá trang của anh ta. Ngay cả Sáu Hổ - một trong những đàn em luôn bên cạnh Ba Lâu đôi khi cũng không thể nhận ra đàn anh của mình trong hình dáng khác. Hãn phải thốt

lên: “... Nói chi là đến thầy đến nỗi tôi đây là tay chơn bộ hạ của ảnh, sanh tử không rời, thường ngày đều thấy ảnh đổi dạng thay hình mà nhiều khi gặp ảnh thành linh ngoài đường cũng không nhìn được thay”...

Tài “thay hình đổi dạng” khéo léo đã giúp Ba Lâu nhiều lần qua mặt được nhà chức trách, có khi còn giúp giải nguy trong những tình huống ngặt nghèo, nhất là thực hiện chót lọt nhiều vụ trộm lớn. Là một tên trộm, khi cần thiết Ba Lâu có thể đâm chém, sử dụng súng cả hai tay và lái xe hơi như bay. Nơi ở của anh ta được thiết kế tinh vi với những hầm ngầm bí ẩn được trang bị hệ thống máy móc tự động mà ai lỡ lạc vào thì không thể sống sót ra được. Anh ta cũng không bao giờ ở yên một chỗ. Hành tung của anh ta rất bí ẩn. Song mỗi khi anh ta xuất hiện là mỗi lần kẻ giàu bất lương phải khiếp sợ. Anh ta dễ dàng trộm 20.000 đồng của hãng Bi Đen ở Nam Kỳ, cướp 60.000 của hãng cho vay nặng lãi ở Cao Miên, lấy gọn 80.000 đồng bạc của hãng Vạn Lợi. Mỗi lần trộm anh ta hoặc báo trước, hoặc để lại tên tuổi sau vụ án song vẫn cứ thành công, vẫn bình an ngoài vòng pháp luật. Điểm khiến Ba Lâu được người Nam Bộ yêu mến là anh ta trộm bao nhiêu thì cũng làm việc nghĩa, rất gần với phẩm chất coi trọng nghĩa khí của người Nam Bộ.

Có thể nói dấu ấn phương Tây khá đậm nét trong tác phẩm thể hiện rõ nhất trong xây dựng kết cấu trình thám, xây dựng nhân vật tướng cướp tài hoa, hành hiệp trượng nghĩa. Chất phương Tây đã đưa tác phẩm thoát khỏi văn hoá Trung Hoa để đến gần hơn với tư duy văn học hiện đại, đem đến món ăn tinh thần mới lạ cho độc giả bấy giờ.

2.2. Sự kháng cự phương Tây

Biển Ngũ Nhy và nhiều nhà văn khác lúc bấy giờ mặc dù là những trí thức Tây học được đào tạo ở các trường tiểu học, trung học Pháp Việt, được học theo chương trình giáo dục của Pháp song ở họ “ảnh hưởng của nền giáo dục Nho học từ gia đình vẫn còn in đậm trong tâm thức”. Nhất là khi văn hoá Pháp đến Việt Nam chủ yếu từ sự áp đặt, thì khi đó ở những nhà văn, sự trở dậy của văn hoá truyền thống mà đại diện văn hoá Trung Hoa như là một cách kháng cự lại văn hoá thực dân. Cái “xung lực ẩn ngầm” kia chi phối ngòi bút tác giả trong quá trình sáng tác nhất là ở những vùng đề tài, thể loại mà chúng ta học tập, tiếp thu từ phương Tây. *Kim thời dị sử* cũng nằm trong sự kháng cự đó như một cách thể hiện bản sắc dân tộc trước sự chèn ép của văn hoá thực dân. Đề tài trinh thám được Biển Ngũ Nhy tiếp thu từ phương Tây, triển khai lối viết phương Tây nhưng trong quá trình viết, ngòi bút của tác giả luôn bị “sai khiến” bởi văn hoá truyền thống, vì vậy trong lối viết hiện đại dấu ấn văn học truyền thống với tư tưởng Nho gia “thiện – ác đả đầu chung hữu báo”, “trời sanh ra hễ có kẻ ác thì có người thiện” vẫn hiển hiện xuyên suốt tác phẩm.

Tư tưởng Nho gia chi phối tác giả trong cách xây dựng nhân vật. Nhân vật chính Ba Lâu chuyên đi ăn trộm để hành hiệp trượng nghĩa. Anh ta vốn xuất thân từ một gia đình tử tế, có học thức nhưng chỉ vì bị hãm hại mà đến tan cửa nát nhà. Từ đó Ba Lâu hiểu rằng Pháp luật không bảo vệ cho người nghèo, người bất hạnh, anh ta quyết thực hiện công lí theo cách của riêng mình. Anh ta trở thành một tên trộm khét tiếng mà chỉ trộm nhà giàu bất nhân để giúp đỡ cho

người nghèo. Anh ta trộm rất nhiều thì cũng làm việc nghĩa rất nhiều. Anh ta nhân danh việc nghĩa để hành động. Con người này đã từng kết án những kẻ bất nhân để rồi trừng trị những kẻ đó: “Này, xưa nay mi cho vay thối hống làm thiệt hại biết bao nhiêu người, nhiều kẻ vì mi mà táng gia bại sản, nhiều người vì mi mà khổ sở trọn đời, của một mà mi ăn lời mười, có trả thì hại vừa vừa, chớ thất thế trả không kham thì mi tịch nhà, tịch cửa, bán đất, bán điền; đã vậy mi lại dụng cách độc ác giam thân người ta mà làm cho nhiều người khốn khổ, hư trọn một đời xấu hổ với thế gian, mất cả điều danh giá. Ấy là mi thừa lúc thiên hạ thốn thiếu, hỏi vay của mi, mà mi cho vay thối ngắt, ép phải chịu lời cao vô hạn, thiệt là người ác đức vô cùng”.

Ở đây tác giả xây dựng nhân vật Ba Lâu theo những tiêu chí cụ thể của Nho gia: một người anh hùng xuất chúng, hành hiệp trượng nghĩa, trừng trị kẻ bất nhân, bảo vệ cho những con người nhỏ bé đáng thương. Tư tưởng vì nghĩa chi phối cách kết thúc truyện, kết thúc với phần thắng luôn thuộc về Ba Lâu – người anh hùng lí tưởng của nhân dân, thất bại luôn là nhà cầm quyền – kẻ đại diện cho thế lực thống trị tàn bạo. Đó là ước mơ về công bằng chính nghĩa trong xã hội ta thường thấy trong các truyện cổ tích Việt Nam.

Ngay trong cái chết của Năm Nhỏ tác giả thể hiện tư tưởng “ác giả, ác báo” thông qua lời bình. Năm Nhỏ là một cô gái đẹp, quốc sắc thiên hương song lại là người “cay nghiệt”, “hung ác”, “ghê gớm”, sẵn sàng làm hại cả người chồng đầu gối tay ấp của mình nên phải gánh lấy kết cục hết sức thê lương: chết đau đớn, thê thảm trong biển lửa.

Theo Biến Ngũ Nhy, cái chết của ả là quả báo, làm việc ác thì phải gánh lấy hậu quả. Đường như qua cái chết của Năm Nhỏ tác giả có ý muốn răn dạy mọi người chớ làm việc ác bởi hậu quả rất khôn lường. Việc tác giả đưa ra lời bình luận trong tác phẩm khiến tác phẩm mất đi tính khách quan, giảm bớt đi tính hấp dẫn của tiểu thuyết trinh thám. Câu văn tuy có sự cách tân nhưng dấu vết văn biên ngẫu vẫn bàng bạc.

Nếu so sánh với văn phong của những tác phẩm thuộc dòng tiểu thuyết trinh thám ở Nam Bộ thời kì sau thì văn phong của *Kim thời dị sử – Ba Lâu rùng ghê đạo tặc* hiện đại hơn. Tác phẩm sử dụng nhiều đối thoại, có những trang chỉ toàn lời đối thoại của các nhân vật qua đó lột tả sinh động tính cách, phẩm chất của nhân vật song nó cũng bộc lộ hạn chế khi chưa tạo được đời sống nội tâm riêng với những trần trở, suy tư của con người cho nhân vật. Đóng góp lớn nhất của Biến Ngũ Nhy về mặt ngôn ngữ là ông đã đưa ngôn ngữ Nam Bộ vào trong sáng tác của mình tạo ra thứ văn phong mang đặc trưng vùng miền, rất gần gũi với lời ăn tiếng nói hàng ngày của quần chúng.

Dấu ấn của văn học truyền thống vẫn còn rất rõ trong *Kim thời dị sử*. Điều đó phần nào làm giảm bớt chất hiện đại, làm cho tác phẩm chưa thể đạt đến kĩ thuật viết tiểu thuyết trinh thám hiện đại được. Xét ở một góc độ nào đó, nó đã làm thụt lùi một bước quá trình hiện đại hoá tiểu thuyết ở Nam Bộ. Song trong bối cảnh văn hoá lúc bấy giờ, nó lại là một cách để thể hiện bản sắc văn hoá dân tộc trước sự “xâm lăng” của văn hoá phương Tây.

**KIM THOI DI SU – BA LAU RONG NGHE DAO TAC –
THE FIRST DETECTIVE NOVEL OF VIETNAM**

Duong Thi Huong

*The Secondary School Trinh Hoai Duc
(Thuan An town, province Binh Duong)*

ABSTRACT

Kim thoi di su – Ba Lau rong nghe dao tac written by Bien Ngụ Nhy -the first detective novel of Vietnam was greatly influenced by the western writing style. But when reading the novel, we still recognize the Oriental flavor in the novel theme, the way the characters are built, the language, etc. This is also an interesting characteristic in the novel writing style in the South of Vietnam during the late 19th to early 20th centuries. With the post-colonial criticism approach, we can find the answers to our questions. This article uses the post-colonial criticism approach combined with some other ones to bring about a new approach in discovering the value of the first detective novel of Vietnamese literature.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Nguyễn Kim Anh chủ biên (2004), *Tiểu thuyết Nam Bộ cuối thế kỉ XIX đầu thế kỉ XX*, NXB Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh.
- [2] Edward Said (1998), *Đông Phương học*, NXB Chính trị Quốc gia.
- [3] Đoàn Lê Giang chủ nhiệm (2009), *Khảo sát, đánh giá, bảo tồn di sản văn học quốc ngữ Nam Bộ cuối thế kỉ XIX - đầu thế kỉ XX*, Báo cáo tổng kết kết quả đề tài khoa học công nghệ cấp đại học quốc gia trọng điểm, Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn – Đại học Quốc gia thành phố Hồ Chí Minh.
- [4] Võ Văn Nhơn (2008), *Tiểu thuyết Nam Bộ cuối thế kỉ XIX đầu thế kỉ XX*, Luận văn tiến sĩ ngữ văn, Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn - Đại học Quốc gia thành phố Hồ Chí Minh.
- [5] Võ Văn Nhơn, *Tiểu thuyết hành động vào đầu thế kỉ XX ở Nam Bộ*, <http://khoavanhoc-ngonngu.edu.vn>.
- [6] Biền Ngụ Nhy, *Kim thời dị sử*, Báo Công luận.
- [7] Hà Thanh Vân, *Truyện trinh thám theo kiểu phương Tây ở Nam Bộ đầu thế kỉ XX và vai trò của hai nhà văn Biền Ngụ Nhy, Nam Đình Nguyễn Thế Phương*, <http://clbnguoivysach.com/.../TRUYEN-TRINH-THAM>.
- [8] Nguyễn Thị Thanh Xuân, *Chữ Quốc ngữ, báo chí, công chúng và văn học Nam Bộ đầu thế kỉ XX*, <http://khoavanhoc-ngonngu.edu.vn>.